

PHẦN II. CÁC VĂN BẢN KHÁC

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 390/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 17 tháng 4 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH

về việc điều hành kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản và chi tiêu ngân sách năm 2008 phục vụ mục tiêu kiềm chế lạm phát

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Nghị định số 179/2007/NĐ-CP ngày 03 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ ban hành Quy chế làm việc của Chính phủ;

Căn cứ Nghị quyết Chính phủ phiên họp thường kỳ tháng 3 năm 2008;

Xét đề nghị của Bộ trưởng các Bộ: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Công Thương; Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tiếp tục thực hiện tiết kiệm 10%

chi thường xuyên trong dự toán ngân sách nhà nước năm 2008

1. Dự toán chi thường xuyên để thực hiện tiết kiệm 10% theo Quyết định này không bao gồm các khoản chi sau đây:

- Lương, phụ cấp có tính chất lương, chi khác cho con người theo chế độ;

- Tiền đóng niên lễ cho các tổ chức quốc tế, kinh phí chi tiêu cho các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài;

- Các khoản chi thường xuyên đã thực hiện trong 4 tháng đầu năm;

- Khoản tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo kế hoạch đầu năm.

2. Bộ Tài chính giao chỉ tiêu tiết kiệm 10% chi thường xuyên của những tháng còn lại thuộc ngân sách nhà nước năm 2008 đã được Thủ tướng Chính phủ giao cho các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các cơ quan khác ở Trung ương và các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

3. Căn cứ chỉ tiêu tiết kiệm nêu tại khoản 2 Điều này, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương giao chỉ tiêu tiết kiệm chi thường xuyên cho các đơn vị dự toán trực thuộc, đơn vị cấp dưới.

4. Để hoàn thành các nhiệm vụ được giao trong điều kiện tiết kiệm chi tiêu thường xuyên theo quy định tại Quyết định này, các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các cơ quan khác ở Trung ương và các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương cần triển khai các công việc sau đây:

a) Tạm dừng mua sắm ô tô, phương tiện, tài sản khác có giá trị lớn; sửa chữa lớn trụ sở làm việc;

b) Hạn chế tối đa các khoản chi hội nghị, hội thảo, lễ hội, tổng kết, sơ kết, đón nhân huân chương, danh hiệu thi đua, kỷ niệm ngày thành lập... và các đoàn công tác (trong và ngoài nước) sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước;

c) Thực hiện tiết kiệm tối đa trong

việc sử dụng điện, nước, điện thoại, văn phòng phẩm, xăng, dầu (tiết kiệm tối thiểu 10%);

d) Ngừng các khoản chi cho các nhiệm vụ khác chưa cấp bách, nội dung không thiết thực.

5. Nguồn kinh phí tiết kiệm thuộc ngân sách cấp nào được để lại ngân sách cấp đó nhằm giảm bội chi và bổ sung dự phòng ngân sách ưu tiên cho các nhiệm vụ sau đây:

a) Bảo đảm an sinh xã hội;

b) Phòng, chống khắc phục thiên tai, dịch bệnh, xử lý các nhiệm vụ quan trọng, cấp bách phát sinh ngoài dự toán ngân sách đã được giao.

Điều 2. Sắp xếp, bố trí lại kế hoạch đầu tư phát triển năm 2008

I. ĐỐI VỚI CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ TỪ NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

1. Không điều chỉnh tăng tổng mức vốn đầu tư của ngân sách nhà nước năm 2008 đã giao cho các Bộ, cơ quan Trung ương và địa phương theo mặt bằng giá mới. Các Bộ, cơ quan Trung ương và địa phương chủ động rà soát và sắp xếp lại kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2008 theo hướng sau đây:

a) Đình hoãn khởi công các dự án không có trong quy hoạch được duyệt,

chưa đủ thủ tục theo quy định, còn nhiều vướng mắc về thủ tục đầu tư, chưa giải phóng mặt bằng,...;

b) Ngừng triển khai các dự án khác chưa thật sự cấp bách, không mang lại hiệu quả;

c) Đình hoãn các dự án xây dựng trụ sở các cơ quan, xây dựng hội trường, nhà bảo tàng, nhà văn hóa đã bố trí trong kế hoạch năm 2008 nhưng chưa khởi công. Riêng đối với các dự án cần thiết, quan trọng chỉ bố trí vốn cho công tác chuẩn bị đầu tư;

d) Giảm tiến độ thi công các dự án sau:

- Các dự án được duyệt hoàn thành đưa vào sử dụng từ năm 2007 trở về trước, nhưng bố trí vốn không đủ theo tiến độ nên phải kéo dài thời gian thi công (kể cả các dự án nhóm A) mà đến hết năm 2007, số vốn thực tế bố trí chưa được 50% khối lượng dự án;

- Các dự án đang còn nhiều vướng mắc trong thủ tục đầu tư, giải phóng mặt bằng.

đ) Số vốn có được từ các biện pháp trên đây được điều chuyển cho những dự án có hiệu quả, cấp bách, hoàn thành trong năm 2008 - 2009 sau khi thực hiện điều chỉnh dự toán theo quy định của Nhà nước.

2. Không xử lý tạm ứng vốn cho các

Bộ, ngành, địa phương chưa thực hiện rà soát, sắp xếp lại vốn đầu tư theo quy định tại Quyết định này.

II. ĐỐI VỚI ĐẦU TƯ TỪ NGUỒN VỐN TRÁI PHIẾU CHÍNH PHỦ

1. Các Bộ, cơ quan Trung ương và các địa phương rà soát việc phân bổ vốn cho các dự án, xác định nhu cầu vốn sử dụng năm 2008 gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư. Bộ Kế hoạch và Đầu tư trình Thủ tướng Chính phủ phương án cụ thể cắt giảm khoảng 25% kế hoạch vốn đầu tư từ nguồn vốn trái phiếu Chính phủ năm 2008.

2. Các Bộ, cơ quan Trung ương và địa phương tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đã có trong danh mục được cấp có thẩm quyền phê duyệt và đã đủ điều kiện đầu tư.

3. Để tránh lãng phí do phải trả lãi tiền vay, Bộ Tài chính cần thực hiện việc huy động trái phiếu Chính phủ theo tiến độ thực hiện các dự án, công trình của các Bộ, cơ quan Trung ương và các địa phương.

III. ĐỐI VỚI ĐẦU TƯ TỪ NGUỒN VỐN TÍN DỤNG ƯU ĐÃI ĐẦU TƯ CỦA NHÀ NƯỚC

Bộ Tài chính khẩn trương hoàn chỉnh dự thảo sửa đổi, bổ sung Nghị định số

151/2006/NĐ-CP về tín dụng đầu tư và tín dụng xuất khẩu của nhà nước theo hướng đưa ra khỏi danh mục các dự án thuộc lĩnh vực sản xuất kinh doanh hoặc có khả năng thu hồi vốn để tập trung ưu đãi cho các chương trình phúc lợi xã hội và các công trình hạ tầng xã hội (giáo dục, y tế...).

IV. ĐỐI VỚI ĐẦU TƯ TỪ NGUỒN VỐN CỦA CÁC DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC

Chủ tịch Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc các doanh nghiệp nhà nước có trách nhiệm rà soát lại kế hoạch đầu tư năm 2008 để bảo đảm việc đầu tư có hiệu quả; cắt giảm các công trình đầu tư thuần túy làm trụ sở; tập trung đầu tư cho các công trình, dự án phục vụ trực tiếp đến hoạt động sản xuất ngành nghề kinh doanh chính của doanh nghiệp.

V. ĐỐI VỚI VIỆC BẢO LÃNH VAY VỐN CHO CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN

Trong năm 2008, Bộ Tài chính có biện pháp hạn chế cấp bảo lãnh cho các dự án không thuộc đối tượng cấp thiết và trọng yếu của nền kinh tế.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

1. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các cơ quan khác ở Trung ương và các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khẩn trương triển khai thực hiện Quyết định này và báo cáo kết quả bước đầu gửi Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 20 tháng 5 năm 2008 để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trước ngày 30 tháng 5 năm 2008.

2. Bộ Tài chính và Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quyết định này; đồng thời, tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện hàng tháng, quý và kiến nghị các biện pháp xử lý cụ thể.

Điều 4. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các Tập đoàn Kinh tế, Tổng công ty nhà nước và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

THỦ TƯỚNG

Nguyễn Tấn Dũng